

Bản án số: 226/2024/HS- ST
Ngày 29-9 -2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ V, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Văn

Bà Nguyễn Thị Lại

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang- Thư ký Toà án nhân dân thị xã V, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã V, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Ong Văn Chúc- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã V, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hình sự thụ lý số 214/2024/TLST- HS ngày 19 tháng 9 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218/2024/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Lâm Văn S, sinh năm 1992; Tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nơi ĐKKHKT: Thôn Kh, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Sán Chí; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lâm Văn V; và bà: Hoàng Thị Th; vợ, con: Chưa có; **tiền án, tiền sự, nhân thân:** Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2024 đến nay. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Thân Văn D- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 30 phút ngày 13/6/2024, tại đoạn đường giao thông thuộc địa phận tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện bắt quả tang Lâm Văn S, sinh năm 1992; trú tại thôn Kh, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma

tuý trên người. Vật chứng thu giữ: thu tại lòng bàn tay trái của S 01 bao thuốc lá nhãn hiệu “Du lịch”, bên trong đựng 02 gói giấy bạc, trong mỗi gói đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu “QT”. Ngoài ra, còn thu giữ của S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, số imei: 865664060584510, lắp sim số 0976.027.406. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang dùng que test nhãn hiệu “Amvi” kiểm tra việc sử dụng ma túy của S qua nước tiểu, kết quả dương tính với chất ma túy Mor; kiểm tra điện thoại thu giữ của S, nhưng không phát hiện thông tin gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 13/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định xác định chất ma túy đối với vật chứng được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”.

Tại Kết luận giám định số 1307/KL- KTHS ngày 17/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: “Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc, được đựng trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Du lịch” là ma túy, có khối lượng 0,220 gam, loại Heroine (Heroin)”.

Quá trình điều tra Lâm Văn S khai nhận: S là người sử dụng ma túy và nghe người không biết tên ngoài xã hội nói ở khu vực nghĩa trang nhân dân thuộc địa phận tổ dân phố Qu, thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Bắc Giang có người bán ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 12/6/2024, S đi bộ đến khu vực nghĩa trang nhân dân ở địa chỉ nêu trên tìm mua ma túy Heroine để tự sử dụng. S gặp và mua của một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ, mặt đeo khẩu trang tổng cộng 03 gói ma túy Heroine đựng bằng giấy bạc với số tiền 300.000 đồng. S để 02 gói ma túy Heroine vào trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Du lịch” cất giấu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc, mục đích để khi nào cần thì bỏ ra tự sử dụng; còn 01 gói ma túy S bỏ ra tự sử dụng hết. Sử dụng ma túy xong, S đi xe ô tô khách từ huyện L đến phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang để tìm việc làm. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13/6/2024, S cầm trong lòng bàn tay trái vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Du lịch”, bên trong có 02 gói ma túy Heroine cất giấu trước đó đi bộ đến đoạn đường thuộc tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang tìm chỗ sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên.

Cáo trạng số 223/CT- VKS ngày 17 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã V truy tố bị cáo Lâm Văn S về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy* ” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng về tội danh Viện kiểm sát truy tố.

Bị cáo khai: Chiều ngày 12/6/2024, bị cáo đi bộ đến khu vực Nghĩa Trang nhân dân ở phố Qu, thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Bắc Giang mua ma túy của một người không quen biết. Bị cáo sử dụng 1 phần, 1 phần còn lại bị cáo cho vào trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “ Du lịch” cất giấu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc, mục đích khi nào cần thì bỏ ra sử dụng. Sáng ngày 13/6/2024 bị cáo đi xe khách từ L xuống V tìm việc làm. Khoảng 6 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo cầm trong lòng bàn tay bao thuốc lá bên trong có ma túy đi bộ đến địa phận tổ dân phố M thì bị bắt quả tang.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã V giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi đánh giá chứng cứ, đề nghị:

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Lâm Văn S từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam 13/6/2024.

Về vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong ký hiệu “ QT” được niêm phong bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo 01 phong bì ký hiệu “ĐT” được niêm phong bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, số Imei: 865664060584510, lắp sim số 0976027406.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng; miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của bị cáo:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 13 tháng 6 năm 2024, phù hợp với kết luận giám định số 1307/KL-KTHS ngày 17/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra thu thập được, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 06 giờ 30 phút ngày 13/6/2024, tại đoạn đường giao thông thuộc địa phận tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện bắt quả tang Lâm Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 0,220 gam ma túy Heroine trong người, mục đích chỉ để tự sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã chuyển vụ án, bị cáo, vật chứng có liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V để điều tra theo thẩm quyền.

Hành vi của bị cáo Lâm Văn S có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Cáo trạng số 223/CT- VKS ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã V truy tố bị cáo Lâm Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lâm Văn S là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà Nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là chất gây nghiện và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây truyền căn bệnh HIV, AIDS. Với mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo để mang tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ Luật Hình sự

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo thuộc hộ nghèo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Sau khi xem xét hành vi, động cơ, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho S, Cơ quan điều tra xác minh tại

địa điểm S khai mua ma túy nhưng không xác định được là ai. Bản thân S không biết thông tin cá nhân của người bán nên không có căn cứ điều tra và đề cập xử lý.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lâm Văn S tại khu vực thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Bắc Giang vào ngày 12/6/2024, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu cho Công an huyện L, tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[8] *Về vật chứng:*

[8.1] 01 phong bì được niêm phong ký hiệu “ QT1” được niêm phong bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8.2] 01 phong bì ký hiệu “”ĐT” được niêm phong bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, số Imei: 865664060584510, lắp sim số 0976027406 là tài sản của Lâm Văn S không liên quan đến hành vi phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại bị cáo.

[9] *Về án phí:* Bị cáo thuộc hộ nghèo, căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về áp dụng điều luật, tội danh và hình phạt:*

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Văn S 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam 13/6/2024.

2. *Về vật chứng:* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1 Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong ký hiệu “ QT” được niêm phong bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định.

2.2. Trả lại bị cáo 01 phong bì ký hiệu “”ĐT” được niêm phong bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, số Imei: 865664060584510, lắp sim số 0976027406

(*Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 9 năm 2024 giữa Công an thị xã V và Chi cục thi hành án dân sự thị xã V*)

3. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TX V;
- CCTHADS TX V;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Lưu HS.VP;
- Công an TX V;
- Bị cáo;
- UBND K.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Hương